

Số: 37/2025/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Thi

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Ngọc Hồng

2. Bà Nguyễn Thị Bé Em

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đặng Thái Khang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre:* Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp về yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở việc thực hiện quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1962 và Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968. Cùng địa chỉ: H, ấp B, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Ông T ủy quyền cho bà T1 theo Giấy ủy quyền ngày 14/9/2024.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Trần Lương P, sinh năm 1952.

Địa chỉ: B Đại lộ Đ, phường A, Thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1952;

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1948;

Ông Nguyễn Khắc D, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: ấp B, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bà Đ, ông H ủy quyền cho ông D theo Giấy ủy quyền ngày 24/8/2023.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giữ y diện tích sử dụng đất theo hiện trạng đang sử dụng, ranh đất giữa hai bên được xác định theo tường nhà của ông Nguyễn Trọng T, bà Nguyễn Thị T1. Phần đất nằm ngoài tường nhà của ông T, bà T1 thuộc quyền sử dụng của hộ bà Lê Thị Đ. (Có họa đồ kèm theo)

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các bên theo hiện trạng sử dụng.

- Trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày 21/3/2025, ông Nguyễn Trọng T, bà Nguyễn Thị T1 được tạm sử dụng phần đất thuộc thửa 95 của hộ bà Lê Thị Đ để tiến hành thi công sửa chữa, tô vách tường nhà của ông T, bà T1 và đặt đường ống thoát nước âm dưới đất của phần đất thuộc quyền sử dụng của hộ bà Lê Thị Đ (kích thước ống do hộ ông T quyết định, vị trí đặt ống dọc theo sát tường nhà của ông T, bà T1), đường ống này được nối liền vuông góc với ống thoát nước trên mái nhà của hộ ông T (ống có dạng hình tròn đường kính 90mm, vị trí đặt ống sát tường nhà của ông T, bà T1). Sau khi hoàn tất các công việc nêu trên, hộ ông T phải trả lại hiện trạng đất cho hộ bà Đ; việc thi công phải đảm bảo vệ sinh, môi trường.

Trong quá trình phía hộ gia đình bà Đ sử dụng đất, nếu làm hư hại đến đường ống thoát nước do hộ ông T xây dựng thì hộ bà Đ phải có trách nhiệm khắc phục, sửa chữa.

- Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 (Ba trăm

ngàn) đồng, ông Nguyễn Trọng T, bà Nguyễn Thị T1 chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Nguyễn Trọng T, bà Nguyễn Thị T1 đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số 0007254 ngày 29/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho ông Nguyễn Trọng T, bà Nguyễn Thị T1 số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số 0007255 ngày 29/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre.

Chi phí thu thập chứng cứ: ông Nguyễn Trọng T, bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện chịu, số tiền này nguyên đơn đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi